

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 406/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 08.6.2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Không Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Chính

2. Bà Hoàng Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Trần Thị Thoa là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 17/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2020/QĐST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim N, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Tổ 63, KV 8, P. NB, Tp. Q, tỉnh Bình Định.

* Bị đơn: Anh Phan Chí H, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ 63, KV 8, P. NB, Tp. Q, tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa chị N có mặt, anh H vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị Kim N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phan Chí H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 03/12/2012 tại UBND phường Q, Tp. Q. Sau khi kết hôn, anh H không lo làm ăn, chị phải làm việc kiếm tiền chi tiêu gia đình và trả học phí cho anh H học nghề nhưng anh không lo học mà ham chơi rồi lao vào cờ bạc, mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu từ đó. Năm 2013 chị sinh con nhưng anh H vẫn không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình mà tiếp tục đánh bài, chị nhiều lần khuyên bảo anh không nghe còn vô cớ đánh chị. Trước đây, chị đã nộp đơn ly hôn đến Tòa án, anh H hứa sẽ sửa chữa sai lầm nhưng anh vẫn không thay đổi. Nay chị không còn tình cảm với anh H nếu tiếp tục sống chung sẽ ảnh hưởng đến tương lai của các con nên yêu cầu Tòa cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Lê Thùy C, sinh ngày 05/8/2013 và Phan Lê Gia N, sinh ngày 12/9/2017, hiện nay các cháu đang ở với chị, sức khỏe bình thường. Ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Phan Chí H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai.

+ *Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:*

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Chị Lê Thị Kim N được ly hôn anh Phan Chí H.
- Giao cháu Phan Lê Thùy C và Phan Lê Gia N cho chị Lê Thị Kim N nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Kim N có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn với anh Phan Chí H trú tại địa chỉ: Tổ 63, khu vực 8, phường NB, Tp. Q, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Q theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Phan Chí H để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H không đến Tòa. Trước khi xét xử, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng hợp lệ đối với anh H nhưng anh H không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Phan Chí H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim N và anh Phan Chí H đăng ký kết hôn vào ngày 03/12/2012 tại UBND phường Q, Tp. Q trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H không lo làm ăn, chị đã tạo điều kiện để anh đi học nghề nhưng anh không học mà lao vào cờ bạc. Chị N đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh H không thay đổi mà còn nhiều lần vô cớ đánh chị. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn anh H.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống giữa chị N và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, mặc dù hiện nay chị N và anh H vẫn sống chung nhưng anh H sống không có trách nhiệm với gia đình và vợ con. Trong thời gian chị nộp đơn đến Tòa, vợ chồng vẫn thường xuyên cãi nhau, anh H còn đánh chị dẫn đến chấn thương vùng đầu và bả vai, suy nhược thần kinh (BL 28). Tháng 11/2019 chị đã nộp đơn ly hôn đến Tòa sau đó rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ

chồng vẫn không hàn gắn được. Từ đó có thể thấy cuộc sống hôn nhân của chị N và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nếu kéo dài tình trạng này sẽ ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của chị N. Do đó, chị N yêu cầu ly hôn anh H là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị Kim N và anh Phan Chí H có 02 con chung tên Phan Lê Thùy C, sinh ngày 05/8/2013 và Phan Lê Gia N, sinh ngày 12/9/2017. Chị N yêu cầu được nuôi hai cháu, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy: Từ trước đến nay cháu C và cháu N đều được chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N có công việc ổn định, thu nhập 6.000.000 đồng/tháng trong khi đó anh H không có nghề nghiệp ổn định; không có trách nhiệm trong việc chăm sóc, nuôi dạy các con. Do đó, để các cháu phát triển một cách toàn diện về mọi mặt nên giao cháu Phan Lê Thùy C và cháu Phan Lê Gia N cho chị Lê Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Kim N không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết.

[2.5] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lê Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[2.6] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim N được ly hôn anh Phan Chí H.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao cháu Phan Lê Thùy C, sinh ngày 05/8/2013 và Phan Lê Gia N, sinh ngày 12/9/2017 cho chị Lê Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Kim N không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Kim N không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002485 ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- UBND P. Quang Trung, Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khổng Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;

TÒA

- VKSND Tp. Quy Nhơn;

- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;

- UBND P. Quang Trung, Tp. Quy Nhơn;

- Đường sự;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Khổng Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;

TÒA

- VKSND Tp. Quy Nhơn;

- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;

- UBND P. Quang Trung, Tp. Quy Nhơn;

- Đường sự;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Khổng Lan Hương

